| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HỘI AN**<br>**TỈNH QUẢNG NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 20/2024/QĐST-HNGĐ | *Hội An, ngày 08 tháng 3 năm 2024.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 2 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*
+ Bà Nguyễn Trần Vũ N, sinh 1986.
Địa chỉ: phường C, thành phố H, tỉnh Q.
+ Ông Ngô Văn B, sinh năm 1983.
Địa chỉ: phường T, thành phố H, tỉnh Q.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 29 tháng 2 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**I.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Trần Vũ N và ông Ngô Văn B thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

2) Về con chung: có 01 con chung tên Ngô Phương N1, sinh ngày 10/5/2016.

Bà Nguyễn Trần Vũ N trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Ông Ngô Văn B không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Ngô Văn B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

3) Về tài sản chung: Không có.

4) Về Lệ phí HNGĐ-ST: Bà Nguyễn Trần Vũ N và ông Ngô Văn B tự nguyện nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0018877 ngày 26 tháng 2 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Q.

Bà Nguyễn Trần Vũ N và ông Ngô Văn B đã nộp đủ lệ phí.

**II.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND Tp H;
- UBND phường C;
(Số: 45/2016)
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Nhạn**